

HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ CƠ QUAN ĐƯỢC GIAO NHIỆM VỤ TIẾN HÀNH MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG ĐIỀU TRA CỦA CÔNG AN NHÂN DÂN

TRẦN NGỌC MINH* - ĐỖ THỊ HỒNG VÂN**

Thẩm quyền của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015 và một số văn bản có liên quan khác. Tuy nhiên, các quy định này vẫn còn những điểm mâu thuẫn, chưa rõ ràng, dẫn đến việc khó khăn trong thực tiễn áp dụng.

Từ khóa: Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, Công an nhân dân.

Ngày nhận bài: 24/05/2022; Biên tập xong: 26/06/2022; Duyệt đăng: 10/08/2022

The authority of the agency assigned to conduct certain investigative activities of the People's Public Security has been stipulated in the 2015 Criminal Procedure Code, the 2015 Law on Organization of the Criminal Investigation Agency and some other relevant documents. However, these regulations still have inconsistencies that leads to difficulties in practice.

Keywords: The agency assigned to conduct certain investigative activities, the People's Public Security.

1. Một số bất cập trong quy định của pháp luật về cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân

Thứ nhất, về hệ thống các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân chưa được điều chỉnh theo quy định về cơ cấu tổ chức mới của Bộ Công an.

Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021 (gọi tắt là BLTTHS năm 2015) không quy định cụ thể các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, mà chỉ quy định tại điểm e khoản 2 Điều 35: "Người được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của các cơ quan khác trong Công an nhân dân gồm Giám đốc, Phó Giám đốc Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy; Cục trưởng, Phó Cục trưởng, Trưởng phòng,

Phó Trưởng phòng các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân, Giám thị, Phó Giám thị Trại giam theo quy định của Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự".

Theo khoản 6 Điều 9 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015, các cơ quan của Công an nhân dân được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra gồm có: Cục quản lý xuất nhập cảnh; các cục nghiệp vụ an ninh ở Bộ Công an; Phòng quản lý xuất nhập cảnh; các phòng nghiệp vụ an ninh thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Công an cấp tỉnh) và Đội an ninh ở Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung

* Thạc sĩ, Khoa Luật, Học viện An ninh nhân dân

** Thạc sĩ, Khoa Nghiệp vụ cơ bản, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy

ương (sau đây gọi chung là Công an cấp huyện); Cục Cảnh sát giao thông; Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường; Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao; Phòng Cảnh sát giao thông; Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường; Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao; Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; trại giam.

Tuy nhiên, hiện nay, theo cơ cấu tổ chức mới của lực lượng Công an nhân dân thì Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao đã sáp nhập vào Cục an ninh mạng thành Cục an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (thuộc các cục nghiệp vụ an ninh ở Bộ Công an); Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao đã sáp nhập vào Phòng an ninh mạng thành Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (thuộc các phòng nghiệp vụ an ninh Công an cấp tỉnh); không có Sở Cảnh sát phòng cháy chữa cháy mà chỉ có Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Do vậy, cần điều chỉnh quy định của BLTTHS năm 2015 và Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015 về hệ thống cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra cho phù hợp với cơ cấu tổ chức mới của những cơ quan này trong ngành Công an nhân dân.

Thứ hai, chưa có quy định cụ thể về chức danh tư pháp đối với Cán bộ điều tra của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến

hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân.

Hiện nay, theo BLTTHS năm 2015, chỉ có cấp trưởng, cấp phó của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra được xác định theo chức danh hành chính. Tuy nhiên, đối với Cán bộ điều tra của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân lại chưa có quy định cụ thể về điều kiện bổ nhiệm chức danh này, trong khi Cán bộ điều tra có vai trò giống như Điều tra viên trong Cơ quan điều tra, là lực lượng chủ yếu tiến hành các hoạt động tố tụng theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân. Trên thực tế, các cơ quan này cũng chưa được bố trí Cán bộ điều tra, do vậy, các quy định của BLTTHS về thẩm quyền tiến hành các hoạt động tố tụng của các cơ quan này chưa phát huy hiệu quả trên thực tế. Đây là một trong những nguyên nhân khiến số lượng các vụ việc có dấu hiệu tội phạm, vụ án do cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân trực tiếp giải quyết và khởi tố trong thời gian qua không nhiều.

Thứ ba, quy định không thống nhất về thẩm quyền của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân tại Chương III BLTTHS năm 2015 và Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự với quy định trong các hoạt động tố tụng cụ thể của BLTTHS năm 2015.

- Một số quy định về thẩm quyền của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến

hành một số hoạt động điều tra được quy định chung trong Điều 40 BLTTHS năm 2015 và Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự nhưng lại không được quy định trong các điều luật cụ thể của BLTTHS năm 2015.

Điều 40 BLTTHS năm 2015 và các điều 37, 38 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự quy định thẩm quyền của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân được phép tiến hành nhiều hoạt động tố tụng, nhưng trong các điều luật cụ thể chỉ quy định Điều tra viên mới được phép tiến hành như: Khám nghiệm hiện trường, khám xét... Vậy cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân có được phép áp dụng các biện pháp này hay không?

Đối với biện pháp khám xét, theo các khoản 1, 2 Điều 193 BLTTHS năm 2015 thì thẩm quyền khám xét bao gồm những người được quy định tại khoản 1 Điều 113, khoản 2 Điều 35 và những người quy định tại khoản 2 Điều 110 BLTTHS. Tuy nhiên, khoản 3 Điều 193 BLTTHS năm 2015 quy định: “Trước khi tiến hành khám xét, Điều tra viên phải thông báo cho Viện kiểm sát cùng cấp về thời gian và địa điểm tiến hành khám xét...”. Điều 198 BLTTHS năm 2015 quy định về tạm giữ tài liệu, đồ vật khi khám xét, theo đó “Khi khám xét, Điều tra viên được tạm giữ đồ vật là vật chứng và tài liệu có liên quan trực tiếp đến vụ án...”, nhưng cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra không được bố trí Điều tra viên thì ai sẽ là người báo cho Viện kiểm sát và

tiến hành thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật khi khám xét.

Đối với biện pháp khám nghiệm hiện trường, điểm c khoản 2 Điều 40 BLTTHS năm 2015 và Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015 quy định cấp trưởng, cấp phó cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân có thẩm quyền trực tiếp tổ chức và chỉ đạo việc khám nghiệm hiện trường. Tuy nhiên, Điều 201 BLTTHS quy định chỉ Điều tra viên có thẩm quyền chủ trì khám nghiệm hiện trường, mà không quy định trưởng hợp cấp trưởng, cấp phó cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra được chủ trì tiến hành biện pháp này.

- Một số quy định về thẩm quyền của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân được quy định trong những điều luật cụ thể của BLTTHS năm 2015 nhưng lại không được quy định trong thẩm quyền chung tại Điều 40 Bộ luật này.

Theo Điều 149 BLTTHS năm 2015 thì cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra có thẩm quyền phục hồi tố giác, tin báo về tội phạm mà các cơ quan này đã tạm đình chỉ giải quyết. Tuy nhiên, Điều 40 BLTTHS năm 2015 chưa quy định thẩm quyền này cho cấp trưởng, cấp phó cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra. Do vậy, cần bổ sung thẩm quyền này vào Điều 40 BLTTHS năm 2015 để đảm bảo tính thống nhất trong quy định của pháp luật.

Về thẩm quyền lấy lời khai, điểm d khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 40 BLTTHS năm 2015 quy định cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều

tra của Công an nhân dân có thẩm quyền lấy lời khai của người bị kiến nghị khởi tố. Quy định này là chưa phù hợp vì điểm b khoản 3 Điều 145 BLTTHS năm 2015 quy định “Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm theo thẩm quyền điều tra của mình”. Do đó, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra nói chung và cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân nói riêng không có thẩm quyền giải quyết kiến nghị khởi tố, nên không có thẩm quyền triệu tập, lấy lời khai người bị kiến nghị khởi tố.

Thêm vào đó, Điều 114 BLTTHS năm 2015 có quy định về thẩm quyền lấy lời khai người bị bắt của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, nhưng Điều 40 Bộ luật này không quy định thẩm quyền lấy lời khai của cơ quan này đối với người bị bắt. Trong thực tế nhiều trường hợp, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trực tiếp phát hiện tội phạm và bắt quả tang người có hành vi phạm tội, bắt người hoặc nhận người bị bắt theo quyết định truy nã, nếu không lấy lời khai của những người này thì không thể có cách thức xử lý vụ việc đúng đắn.

Thứ tư, quy định về thẩm quyền tiến hành các hoạt động kiểm tra, xác minh tố giác, tin báo về tội phạm của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân chưa rõ ràng.

Khoản 3 Điều 147 BLTTHS năm 2015 quy định: “Khi giải quyết tố giác, tin báo

về tội phạm, kiến nghị khởi tố, cơ quan có thẩm quyền có quyền tiến hành các hoạt động: Thu thập thông tin, tài liệu, đồ vật từ cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để kiểm tra, xác minh nguồn tin; khám nghiệm hiện trường; khám nghiệm tử thi; trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản”.

Khoản 2 Điều 14 Thông tư số 28/2020/TT-BCA của Bộ Công an quy định trình tự, thủ tục tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của lực lượng Công an nhân dân (Thông tư số 28/2020) quy định: “Khi thực hiện việc thu thập thông tin, tài liệu, đồ vật từ cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm được quy định tại khoản 3 Điều 147 BLTTHS năm 2015 được thực hiện cụ thể như sau: “2. ...Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của mình theo sự phân công của Cấp trưởng cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra (trừ biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt quy định tại Chương XVI BLTTHS năm 2015)”.

Như vậy, khoản 3 Điều 147 BLTTHS năm 2015 và khoản 2 Điều 14 Thông tư số 28/2020 đều quy định không rõ về thẩm quyền của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành điều tra của Công an nhân dân có thẩm quyền áp dụng những biện pháp nào để kiểm tra, xác minh tố giác, tin báo về tội phạm. Do vậy, cần phải quy định theo hướng rõ ràng hơn về thẩm quyền tiến hành các hoạt động này, giúp các cơ quan có thẩm quyền thuận lợi hơn trong thực tiễn áp dụng.

Thứ năm, quy định về thẩm quyền giải quyết các vụ việc có dấu hiệu tội phạm của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân chưa được phân định theo loại tội.

Trên thực tế, số lượng các vụ án do cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân trực tiếp khởi tố không nhiều do quy định của pháp luật về lực lượng trực tiếp tiến hành các hoạt động tố tụng trong những cơ quan này chưa được hoàn thiện, về thẩm quyền giải quyết vụ việc, khởi tố vụ án hình sự của những cơ quan này còn chung chung, chưa cụ thể, chưa phân định rõ ràng thẩm quyền theo loại tội.

Đối với các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra khác như Bộ đội biên phòng, Hải quan, Kiểm lâm, Cảnh sát biển, Kiểm ngư đều được quy định rõ thẩm quyền giải quyết các vụ việc có dấu hiệu tội phạm đối với các tội danh cụ thể tại các điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015. Đối với thẩm quyền giải quyết các vụ việc có dấu hiệu tội phạm của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân chỉ được quy định mang tính chất chung chung tại Điều 37, Điều 38 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015 mà không quy định rõ thẩm quyền đối với các tội danh cụ thể.

Do đó, để các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân còn gặp khó khăn trong thực hiện hoạt động tố tụng, đặc biệt là quyết định khởi tố vụ án, bởi theo quy định như hiện nay, nhiều cơ

quan khác nhau của Công an nhân dân được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra. Nếu không xác định rõ thẩm quyền giải quyết vụ việc có dấu hiệu tội phạm đối với từng loại cơ quan này sẽ dẫn đến chồng chéo nhiệm vụ, khó khăn trong việc áp dụng pháp luật, dẫn đến việc e ngại trong quá trình tiến hành tố tụng...

2. Một số kiến nghị hoàn thiện

Một là, sửa đổi một số quy định của BLTTHS năm 2015 và Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015 về hệ thống các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân thống nhất theo cơ cấu tổ chức mới của Bộ Công an. Cụ thể:

- Sửa đổi điểm e khoản 2 Điều 35 BLTTHS năm 2015, bỏ cụm từ “Giám đốc, Phó giám đốc Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy”, sửa lại thành: ...“e. Người được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của các cơ quan khác trong Công an nhân dân gồm: Cục trưởng, Phó Cục trưởng, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân, Giám thị, Phó Giám thị Trại giam theo quy định của Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự”.

- Sửa đổi khoản 6 Điều 9 Luật tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015, bỏ các cụm từ “Cục cảnh sát phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao”, “Phòng cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường”, “Phòng cảnh sát phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao”, “Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”; thành: ...“6. Các cơ quan của Công an nhân dân được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều

tra gồm có Cục quản lý xuất nhập cảnh; các cục nghiệp vụ an ninh ở Bộ Công an; Phòng quản lý xuất nhập cảnh; các phòng nghiệp vụ an ninh thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Công an cấp tỉnh) và Đội an ninh ở Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Công an cấp huyện); Cục cảnh sát giao thông; Cục cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Cục cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường; Phòng cảnh sát giao thông; Phòng cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; trại giam”.

Hai là, bổ sung quy định cụ thể về tiêu chuẩn bổ nhiệm chức danh tư pháp đối với cán bộ điều tra của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

Có thể căn cứ vào tiêu chuẩn bổ nhiệm Điều tra viên theo quy định tại Điều 46 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015 về tiêu chuẩn chung của Điều tra viên để quy định về tiêu chí bổ nhiệm Cán bộ điều tra của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra. Đối với thời gian công tác pháp luật có thể giảm bớt hơn so với tiêu chuẩn Điều tra viên, do trách nhiệm của những cơ quan này chủ yếu giải quyết các vụ việc, vụ án có tính chất ít phức tạp hơn so với Cơ quan điều tra. Do đó, cần bổ sung quy định trong Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự về tiêu chuẩn bổ nhiệm cán bộ điều tra của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra như sau: “Người có đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, 2, 4, 5 Điều 46 của Luật này công tác tại các cơ quan được giao nhiệm

vụ tiến hành một số hoạt động điều tra và có thời gian công tác pháp luật từ 01 năm trở lên thì có thể được bổ nhiệm làm Cán bộ điều tra”.

Ba là, sửa đổi quy định về thẩm quyền chung của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân tại Điều 40 BLTTHS năm 2015 theo hướng phù hợp với các điều luật cụ thể.

- Bổ sung thẩm quyền ra quyết định phục hồi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm trong trường hợp cơ quan này ra quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Đồng thời, sửa cụm từ “Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về tội phạm” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 40 thành “quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm” cho phù hợp với Điều 148 và những điều luật khác của BLTTHS năm 2015.

- Bỏ cụm từ “người bị kiến nghị khởi tố” tại điểm c khoản 3 Điều 40 BLTTHS năm 2015 cho phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 145 Bộ luật này. Đồng thời bổ sung thẩm quyền lấy lời khai đối với người bị bắt (theo quyết định truy nã hoặc người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang). Do vậy, có thể sửa điểm c khoản 3 Điều 40 BLTTHS năm 2015 thành: ...“c) Lấy lời khai người tố giác, báo tin về tội phạm, người bị tố giác, người bị bắt, người làm chứng, bị hại, đương sự”.

Bốn là, sửa đổi các quy định của một số điều luật cụ thể liên quan đến thẩm quyền của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân cho phù hợp với quy định về thẩm quyền chung tại Điều

40 BLTTHS năm 2015 và Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015.

- Bổ sung thẩm quyền tiến hành khám xét của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, thêm cụm từ “Những người được quy định tại khoản 2 Điều 35 Luật này” vào khoản 3 Điều 193 BLTTHS năm 2015, sửa thành: “...3. Trước khi tiến hành khám xét, Điều tra viên, những người được quy định tại khoản 2 Điều 35 luật này phải thông báo cho Viện kiểm sát cùng cấp...”.

- Bổ sung thẩm quyền khám nghiệm hiện trường của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, cụ thể sửa đổi khoản 1 Điều 201 BLTTHS năm 2015: “Điều tra viên, cấp trưởng, cấp phó của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra chủ trì tiến hành khám nghiệm nơi xảy ra, nơi phát hiện tội phạm...”.

Năm là, cần quy định rõ các biện pháp cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân được phép tiến hành khi kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm tại khoản 2 Điều 14 Thông tư số 28/2020 sửa thành: “2...Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân tiến hành các hoạt động khám nghiệm hiện trường, khám xét, thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật khi khám xét theo sự phân công của Cấp trưởng cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra”.

Sáu là, cần tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Điều 37, 38 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015 theo hướng phân định rõ thẩm quyền của từng loại cơ quan được giao một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân trên cơ sở chức năng,

nhiệm vụ của những cơ quan này và phù hợp với thẩm quyền điều tra của Cơ quan điều tra của Công an nhân dân.

Ví dụ: Cục cảnh sát môi trường, Phòng cảnh sát môi trường khi thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực quản lý của mình mà phát hiện tội phạm quy định tại Điều 317 Chương XIX Bộ luật Hình sự (các tội phạm về môi trường) thì có thẩm quyền theo quy định tại Điều 40 BLTTHS năm 2015; Cục trưởng Cục cảnh sát giao thông, Trưởng phòng cảnh sát giao thông khi thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực quản lý của mình mà phát hiện tội phạm xâm phạm an toàn giao thông quy định tại từ Điều 260 đến Điều 281, Điều 330 Bộ luật Hình sự thì có thẩm quyền theo quy định tại Điều 40 BLTTHS năm 2015; Cục trưởng Cục cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn, Trưởng Phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn khi thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực quản lý của mình mà phát hiện tội phạm quy định tại các điều 311, 312, 313, 314 Bộ luật Hình sự thì có thẩm quyền theo quy định tại Điều 40 BLTTHS năm 2015./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thông tư số 28/2020/TT-BCA của Bộ Công an quy định trình tự, thủ tục tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của lực lượng Công an nhân dân.

2. Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

3. Cục pháp chế và cải cách hành chính tư pháp - Bộ Công an, Báo cáo sơ kết 02 năm thi hành Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trong Công an nhân dân.